

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2020/HSST

Ngày 09-9-2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Nghĩa .

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Hồng Nhung;

Ông Đặng Xuân Tư.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh SL.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, tỉnh SL tham gia phiên tòa: Ông Lò Văn Thúc – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TC xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 87/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Lò Văn T ; tên gọi khác: Không; sinh năm 1973 tại huyện TC, tỉnh SL; nơi cư trú: Bản NL, xã MB, huyện TC, tỉnh SL; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Không biết chữ ; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn O (đã chết) và bà Lò Thị D (đã chết); có vợ là Lò Thị L (sinh năm 1977) và có 04 con; tiền án: 01, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/5/2020 cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ, ngày 09/5/2020, Tổ công tác Công an xã MB, huyện TC đang làm nhiệm vụ tại khu vực bản BK, xã MB, huyện TC phát hiện, bắt quả tang Lò Văn T có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ gồm:

Một gói nilon màu xanh bên trong có chứa chất bột cục màu trắng (T khai là Heroine)- T cất giữ trong túi áo phía trước bên trái đang mặc trên người.

Một chiếc xe máy n hãn hiệu WAVE RSX , màu đỏ đen , BKS: 26M1 – 052.60, số máy: 1101574, số khung: 044702, xe đã qua sử dụng.

Hội 13 giờ 30 phút, ngày 10/5/2020 tại phòng PC 09 Công an tỉnh SL, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TC đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu gửi giám định, kết quả xác định số bột cục màu trắng có khối lượng 0,45 gam (không phải bốn mươi lăm gam). Trích toàn bộ 0,45 gam chất bột trắng trên để giám định ký hiệu T1 làm mẫu gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 754 ngày 15/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh SL kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,45 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,45 gam; loại Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định : Chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu T1, không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng là 0,39 gam”.

Quá trình điều tra bị cáo Lò Văn T khai nhận: Khoảng 18 giờ, ngày 09/5/2020, T một mình điều khiển xe máy đi từ nhà ở bản NL, xã MB, huyện TC, tỉnh SL đến bản NU, xã MB, huyện TC tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến bản NU, xã MB, T gặp và hỏi mua ma túy của một người đàn ông dân tộc Mông (T không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) đang đứng ven đường được một ít Heroine gói bằng nilon màu xanh với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cất gói ma túy vào túi áo phía trước bên trái đang mặc rồi đi xe máy về nhà. Khi đến khu vực bản BK, xã MB thì bị Tổ công tác Công an xã MB phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Tại bản cáo trạng số: 90/CT-VKS ngày 04/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC đã truy tố Lò Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, Lò Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 24 đến 30 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ Luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu xanh + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu + 0,39 gam chất ma túy, loại Heroine.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Lò Văn T thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TC, tỉnh SL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Ngày 09/5/2020 Lò Văn T đã có hành vi cất giữ trái phép 0,45 gam chất ma túy, loại Heroine trong người với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực bản BK, xã MB, huyện TC.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của bị cáo phù hợp với:

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 19 giờ 30 phút ngày 09/5/2020; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại ngày 10/5/2020; Kết luận giám định số 754 ngày 15/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh SL.

[3] Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi cất giữ trái phép 0,45 gam chất ma túy, loại chất Heroine trong người với mục đích để sử dụng của Lò Văn T đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội khi đang có 01 tiền án chưa được xóa án tích, tại Bản án số: 32/2011/HSST của Tòa án nhân dân huyện TC ngày 18/01/2011 xử phạt bị cáo 12 (mười hai) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án, có 01 tiền án chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội.

[5] *Về hình phạt bổ sung (phạt tiền):* Bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] *Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ:* Lò Văn T khai mua của một đàn ông dân tộc Mông gặp ở bản NU, xã MB, huyện TC vào ngày 09/5/2020. Quá trình điều tra xác định T không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông đã bán ma túy cho T. Do đó, Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

[7] *Vật chứng vụ án:* Đối với vật chứng là 0,39 gam chất ma túy, loại Heroine là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 mảnh nilon màu xanh + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội và vật không có giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy, căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với một chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RSX, BKS: 26M1 – 052.60 thu giữ của Lò Văn T vào ngày 09/5/2020. Quá trình điều tra xác định được chiếc xe là tài sản của anh Lò Văn P, việc T sử dụng chiếc xe máy làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội, anh P không biết nên ngày 10/6/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu đã trả lại chiếc xe máy trên cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Lò Văn P là có căn cứ và đúng pháp luật, cần chấp nhận, áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lò Văn T phải chịu toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 09/5/2020).

Tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy:

Một phong bì thư niêm phong, dán kín, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho vụ Lò Văn T – Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 09/5/2020. 01 mảnh nilon màu xanh + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Một phong bì bằng giấy trắng niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh SL, mặt trước ghi: Vật chứng vụ: Lò Văn T – Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 09/5/2020. Tại xã MB, huyện TC, tỉnh SL. Tại: Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh SL. Gồm có: Phong bì niêm phong cũ và chất bột màu trắng không sử dụng đến trong quá trình giám định, thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu T1, có khối lượng: 0,39 gam.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/7/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện TC và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TC).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lò Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh SL;
- VKSND (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh SL
- CA huyện TC;
- Chi cục THADS huyện TC;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Văn Nghĩa